

Số: /KH-UBND

Tân Yên, ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước huyện Tân Yên năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 5755/KH-UBND ngày 02/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về chuyển đổi số trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 34-KH/HU ngày 26/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Tân Yên về thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 28/8/2021 của UBND huyện về chuyển đổi số huyện Tân Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước huyện Tân Yên năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu đã đạt được trong thời gian vừa qua để từng bước thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 34-KH/HU ngày 26/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Tân Yên về thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 28/8/2021 của UBND huyện về chuyển đổi số huyện Tân Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số huyện Tân Yên tổng thể, toàn diện, có mô hình hoạt động được thiết kế, vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số để đưa hoạt động của các cấp chính quyền lên môi trường số, đảm bảo an toàn thông tin; phát triển kinh tế số, xã hội số để thay đổi mô hình quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân, tạo ra các giá trị mới cho xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu về phát triển Chính quyền số

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (*trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật*) dưới dạng điện tử.

- Trên 80% tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp huyện, trên 50% tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

- Trên 80% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Thực hiện số hóa dữ liệu của các ngành, lĩnh vực.

- Trên 20% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2.2. Mục tiêu về phục vụ người dân và doanh nghiệp

- 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC.

- 100% dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp.

- Duy trì, sử dụng hiệu quả, nâng cao chất lượng hoạt động Cổng thông tin điện tử cấp huyện, cấp xã.

2.3. Mục tiêu về phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin

- 70% giao dịch trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của huyện được xác thực điện tử.

- 100% cơ quan nhà nước từ cấp huyện tới cấp xã kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Nhà nước.

- Tối thiểu 50% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ.

- 100% cán bộ công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% trường tiểu học, trung học cơ sở được tuyên truyền, giáo dục kiến thức kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số: Căn cứ các cơ chế, chính sách của tỉnh về chuyển đổi số, các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND huyện cụ thể hóa, ban hành theo thẩm quyền các quy định, quy chế sát với tình hình thực tế, nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi để thực hiện chuyển đổi số, hình thành “cơ quan số” tại cơ quan, đơn vị mình.

2. Phát triển Chính quyền số

2.1. Phát triển hạ tầng số

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai mở rộng đối tượng sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng một cách thống nhất, đồng bộ, đảm bảo kết nối thông suốt 3 cấp hành chính từ tỉnh đến xã, phục vụ cho chuyển đổi số của huyện.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp viễn thông xây dựng hạ tầng mạng truyền dẫn băng thông rộng chất lượng cao; phát triển mạng di động 4G, 5G; ưu tiên triển khai tại các khu, cụm công nghiệp, CQNN, trường học, bệnh viện, địa điểm du lịch.

- Triển khai Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện để lưu trữ, chia sẻ, trao đổi, bảo quản an toàn tại Kho lưu trữ số tập trung của tỉnh.

- Nâng cấp hệ thống trang thiết bị họp trực tuyến của cấp huyện, cấp xã.

- Đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện khoa học kỹ thuật để nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, xã; đáp ứng yêu cầu mức độ sẵn sàng ứng dụng CNTT theo quy định của tỉnh; đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong các cấp, các ngành.

- Các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng thiết yếu, hạ tầng giao thông, đô thị phải có nội dung nghiên cứu, phân tích để xem xét, bổ sung hạng mục ứng dụng, kết nối mạng internet vạn vật (IoT), tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số. Các nội dung phát triển hạ tầng IoT phải bảo đảm hiệu quả, phát triển các hạ tầng dùng chung, tránh đầu tư trùng lặp.

2.2. Phát triển, cập nhật dữ liệu

- Thực hiện tiếp nhận, kế thừa, sử dụng các CSDL đã được Trung ương, tỉnh đầu tư, xây dựng (*các CSDL về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, dân số, tài chính, bảo hiểm...*).

- Tiếp nhận, cập nhật đồng bộ các hệ thống thông tin chuyên ngành phục vụ quản lý hành chính các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, giao thông, xây dựng, nông nghiệp, tài nguyên và môi trường, công thương, tư pháp, văn hóa du lịch, khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông, nội vụ, kế hoạch và đầu tư, hệ thống thông tin quản lý văn thư, lưu trữ.

2.3. Ứng dụng, dịch vụ phục vụ sự chỉ đạo điều hành của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Duy trì, sử dụng hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và điều hành công việc đảm bảo áp dụng hiệu quả thống nhất từ cấp huyện đến cấp xã.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện tốt việc báo cáo định kỳ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Duy trì, nâng cấp, nâng cao chất lượng Cổng thông tin điện tử của huyện, xã để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Duy trì, sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin Một cửa điện tử, đáp ứng yêu cầu của tỉnh (scan hồ sơ đầu vào và gắn kết quả giải quyết lên hệ thống trước khi kết thúc hồ sơ).

- Thiết lập ứng dụng mạng Zalo của ngành Công an huyện và các xã, thị trấn để tiếp nhận, trao đổi, nắm bắt tình hình ANTT do nhân dân phản ánh. Kịp thời xử lý các vi phạm an ninh trật tự trên địa bàn.

2.4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTG ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Tuyên truyền, tập huấn nâng cao kiến thức an toàn an ninh thông tin cho cán bộ công chức cấp huyện, xã.

- Giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên không gian mạng, sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố xảy ra.

3. Phát triển kinh tế số

- Tổ chức các hội thảo chuyên đề cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa để giúp họ tự đánh giá lại phương pháp sản xuất kinh doanh, đánh giá lại chuỗi giá trị, mô hình kết nối với khách hàng để tự chuyển đổi phương pháp sản xuất kinh doanh của mình theo phương thức mới.

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số. Ưu tiên hỗ trợ các sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của huyện.

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của huyện.

4. Phát triển xã hội số

- Tuyên truyền nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho người dân; từng bước hình thành công dân số, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình chuyển đổi số.

- Các cơ quan, doanh nghiệp đẩy mạnh thanh toán điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thanh toán không tiền mặt trên địa bàn huyện.

5. Chuyển đổi số trong các lĩnh vực ưu tiên

5.1. Lĩnh vực Y tế

- Khảo sát, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đảm bảo tiếp nhận, vận hành các phần mềm ứng dụng trong việc quản lý, khám, chữa bệnh do tỉnh triển khai.

- Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, tiếp nhận, vận hành tốt hệ thống quản lý bệnh án điện tử (EMR) do tỉnh triển khai.

5.2. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng trường học số: Triển khai, cập nhật CSDL ngành giáo dục phục vụ công tác thông kê báo cáo đến 100% cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện.

- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị sẵn sàng tiếp nhận, vận hành các CSDL Bài giảng điện tử và cung cấp dịch vụ khóa học trực tuyến chuẩn hoá phục vụ đổi mới hoạt động dạy và học.

- Triển khai thí điểm một số nội dung chuyển đổi số mô hình giáo dục tại Trường THCS Cao Xá. Tổ chức đánh giá kết quả triển khai thí điểm và thực hiện nhân rộng trên địa bàn toàn huyện (*nếu hiệu quả*).

5.3. Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường: Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị tiếp nhận, triển khai các trạm quan trắc môi trường tự động do tỉnh triển khai.

5.4. Lĩnh vực Công nghiệp và thu hút đầu tư: Tiếp nhận, cung cấp số liệu trên phần mềm Báo cáo tình hình sức khỏe của doanh nghiệp trên địa bàn do tỉnh triển khai.

5.5. Lĩnh vực Nông nghiệp

- Cung cấp số liệu để xây dựng bản đồ số hóa vùng nguyên liệu, vùng nuôi trồng tích hợp với hệ thống cảm biến quan sát, giám sát, cảnh báo hiệu quả tình hình khí tượng thủy văn, thổ nhưỡng... phục vụ hoạt động sản xuất nông nghiệp, ứng dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain) trong việc truy xuất nguồn gốc, mã vùng trồng...

- Ưu tiên hỗ trợ các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của huyện lên sàn thương mại điện tử.

5.6. Lĩnh vực Giao thông vận tải: Củng cố hệ thống camera giao thông, camera xử lý vi phạm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

5.7. Lĩnh vực Du lịch

- Số hóa di tích lịch sử đã được xếp hạng trên địa bàn huyện. Cung cấp tư liệu, hình ảnh của các khu di tích lịch sử tiêu biểu của huyện lên Cổng du lịch thông minh tỉnh Bắc Giang.

- Tiếp nhận ứng dụng Hệ thống thông tin cấp phép các hoạt động du lịch.

5.8. Lĩnh vực Truyền thanh

- Nâng cấp Cổng thông tin điện tử huyện và nâng cấp, hiện đại hóa các trang thiết bị sản xuất chương trình phát thanh, nâng cao chất lượng nội dung các chương trình phát thanh phù hợp với yêu cầu phát thanh số để tuyên truyền trên hệ thống truyền dẫn phát thanh của đài truyền thanh cấp xã theo Công văn số 09/TTCS-CS ngày 05/01/2021 của Cục Thông tin cơ sở - Bộ Thông tin và truyền thông.

- Khảo sát triển khai xây dựng từ Đài Truyền thanh xã Phúc Hòa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông theo Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 3860/KH-UBND ngày 30/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng CNTT giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

5.9. Lĩnh vực Tư pháp: Rà soát thống kê số lượng dữ liệu hộ tịch tại cấp huyện và cấp xã; thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch giấy trên địa bàn huyện vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.

5.10. Lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng: Đẩy mạnh việc thanh toán số, thanh toán không tiền mặt, thanh toán điện tử tại các cửa hàng và các điểm giao dịch; tạo thói quen không dùng tiền mặt của người dân và doanh nghiệp.

6. Phát triển nguồn nhân lực CNTT

- Tổ chức các chuyên đề tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số cho các cấp lãnh đạo từ cấp huyện đến cấp xã.

- Lựa chọn, cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên sâu và nâng cao về các công nghệ mới, kiến thức chuyển đổi số, phương thức xây dựng các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách CNTT trong các cơ quan nhà nước do tỉnh triển khai.

- Tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của tỉnh cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước theo nhu cầu của các cấp, các ngành.

- Lựa chọn UBND xã Hợp Đức để triển khai thử nghiệm công tác truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, bao gồm các kỹ năng cơ bản như truy cập và sử dụng Internet, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin cá nhân.

III. DANH MỤC NHIỆM VỤ

(kèm theo Danh mục một số nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2022)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của các ngành, đơn vị cấp huyện.

2. UBND các xã, thị trấn chủ động bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách thường xuyên của cấp xã để chuyển đổi số tại địa phương mình phù hợp với chủ trương, định hướng chung của toàn huyện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì công tác thu thập, tổng hợp báo cáo, đánh giá mức độ sẵn sàng công nghệ thông tin theo sự chỉ đạo của huyện và tỉnh; tổ chức việc kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện theo kế hoạch của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn; báo cáo kết quả về UBND huyện để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ ghi trong Kế hoạch trình UBND huyện xem xét, phê duyệt.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện các chương trình, nội dung kế hoạch; làm tốt công tác kiểm soát đầu tư mua sắm phục vụ chuyển đổi số sử dụng vốn ngân sách theo chỉ đạo; đảm bảo đồng bộ, đúng trình tự, thủ tục quy định; tránh đầu tư dàn trải, chồng chéo, lãng phí và hiệu quả thấp.

- Rà soát, điều tra, đánh giá thực trạng thiết bị CNTT, trên cơ sở đó tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo các ngành chủ động trang bị bổ sung, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ứng dụng CNTT.

- Chủ trì phối hợp Sở TTTT tổ chức các lớp tập huấn ứng dụng CNTT, thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số cho cán bộ công chức cấp huyện và cấp xã theo nhu cầu đăng ký của các cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo kế hoạch của tỉnh, huyện.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan, các xã, thị trấn triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động của Đài truyền thanh cơ sở.

- Số hóa di tích lịch sử đã được xếp hạng trên địa bàn huyện. Cung cấp tư liệu, hình ảnh của các khu di tích lịch sử tiêu biểu của huyện lên Cổng du lịch thông minh tỉnh Bắc Giang.

- Định kỳ báo cáo kết quả với Sở Thông tin và Truyền thông, UBND huyện theo quy định.

2. Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Căn cứ từng nội dung của Kế hoạch, phối hợp với Phòng VH&TT tham mưu cho UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo để các cấp, các ngành tổ chức thực hiện.

- Quản trị, duy trì sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng chung đáp ứng yêu cầu theo quy định.

- Tham mưu UBND huyện đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện khoa học kỹ thuật để nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa điện tử cấp huyện theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Chỉ đạo, nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Một cửa điện tử cấp xã; phần mềm QLVB&ĐHCV, hệ thống thông tin báo cáo... Hằng tháng theo dõi, tổng hợp, đánh giá việc gửi/nhận văn bản điện tử, ký số cá nhân báo cáo Chủ tịch UBND huyện

- Chủ trì phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện nâng cao tỷ lệ TTHC đã được cung cấp ở dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 có phát sinh hồ sơ và nâng cao tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến để giải quyết TTHC.

- Tự thực hiện giám sát, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng, bảo vệ hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý hoặc lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp có đủ năng lực để thực hiện.

3. Phòng Nội vụ

- Chủ trì phối hợp với Phòng VH&TT rà soát trình độ CNTT của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức từ huyện đến xã. Trên cơ sở đó xây dựng Kế hoạch cho đi đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức kiểm tra, đánh giá kiến thức CNTT cho cán bộ, công chức cấp huyện, xã, đảm bảo đủ trình độ tiếp nhận, vận hành các ứng dụng CNTT được chuyển giao.

- Tham mưu UBND huyện, lấy kết quả lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số là một tiêu chí đánh giá trách nhiệm và bình xét thi đua, khen thưởng đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tham mưu UBND huyện đề xuất Sở Nội vụ bố trí, sắp xếp cán bộ cấp xã (*chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về CNTT*), nêu rõ chức danh đảm nhận nhiệm vụ CNTT.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Trên cơ sở nguồn vốn ngân sách huyện năm 2022, cân đối, bố trí đủ kinh phí để thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí cụ thể chi cho ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

5. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao

- Xây dựng chuyên mục “*Chuyển đổi số*” để tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của huyện nhằm tăng cường sự tham gia của người dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại.

- Tăng cường tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số của Đảng và Nhà nước; nâng cao nhận thức của người dân trong việc thực hiện chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Triển khai các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước; xây dựng chuyên mục “*Dân hỏi - Thủ trưởng các cơ quan nhà nước trả lời*” trên Đài Truyền thanh, video đăng tải trên Cổng TTĐT; duy trì chuyên trang “*Trao đổi - Hỏi đáp*”, “*Tiếp nhận ý kiến nhân dân*” trên Cổng TTĐT huyện.

6. Các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện cụ thể hóa các nội dung kế hoạch, đưa việc thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng “*cơ quan số*” vào kế hoạch năm của đơn vị. Chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND&UBND huyện trong việc triển khai ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan, ban, ngành liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện nội dung các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Rà soát cán bộ công chức của đơn vị mình, có kế hoạch cho đi đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ thông tin để có đủ khả năng tiếp nhận và chuyển giao, ứng dụng CNTT trong đơn vị. Bố trí cán bộ có kiến thức CNTT để sẵn sàng tiếp nhận các phần mềm ứng dụng do tỉnh, huyện triển khai.

- UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số ở địa phương mình (*xong trước 18/12/2021*), các nhiệm vụ triển khai sát thực tế, phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch của huyện; bố trí kinh phí đảm bảo nhiệm vụ chuyển đổi số ở tại địa phương mình.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về kết quả chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND huyện theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung thì kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND huyện (*thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TT&TT tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Thành viên BCD, Tổ thư ký giúp việc BCD chuyển đổi số huyện;
- LĐ+CV VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, VH TT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Viết Toàn

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHUYÊN ĐỔI SỐ HUYỆN TÂN YÊN NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số/KH-UBND ngày/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
I	NHIỆM VỤ TUYÊN TRUYỀN, CHÍNH SÁCH THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ			
1	Công tác tuyên truyền chuyển đổi số trên hệ thống thông tin đại chúng	Phòng VH&TT	Trung tâm VH-TT&TT; Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể; UBND các xã, TT	
2	Tổ chức hội nghị, trao đổi tọa đàm về công tác chuyển đổi số	Phòng VH&TT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	
II	NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ			
	HẠ TẦNG CNTT			
1	Đầu tư phần cứng: Máy tính, máy in, máy chiếu...; hệ thống phần mềm chuyên dùng	Phòng VH&TT	Phòng TC-KH; VP HĐND&UBND huyện;	
2	Màn hình + thiết bị hiển thị lịch công tác của các lãnh đạo tại tiền sảnh nhà làm việc UBND huyện; bổ sung trang thiết bị các phòng họp trực tuyến, phòng hội thảo...	VP HĐND&UBND huyện	Phòng VH&TT; TC-KH.	
	PHẦN MỀM, CSDL			
1	Số hóa kết quả giải quyết TTHC cấp huyện	Phòng VH&TT; UBND các xã, TT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
2	Lắp đặt camera tại bộ phận một cửa và hệ thống mạng LAN tại UBND các xã, TT	Phòng VH&TT	Phòng Nội vụ; UBND các xã, thị trấn	
3	Lắp đặt hệ thống Camera giám sát an ninh (Giai đoạn 2)	Công an huyện	Phòng VH&TT; các cơ quan, đơn vị liên quan	

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
4	Nâng cấp Công TTĐT huyện đảm bảo đáp ứng các yêu cầu theo chỉ đạo các cấp và theo các quy định hiện hành	TT VH-TT&TT	Phòng VH&TT; các cơ quan, đơn vị liên quan	
5	Triển khai phần mềm Quản lý phong trào toàn dân đoàn kết	Phòng VH&TT	UBND các xã, TT	
6	Hoàn thiện dữ liệu trên phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện; UBND các xã, TT	
III	ĐÀO TẠO, TẬP HUẤN	Phòng VH&TT	Các cơ quan, đơn vị huyện; UBND các xã, TT	
IV	NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ			
1	Tổ chức các hội thảo chuyên đề cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm giúp nâng cao nhận thức và thúc đẩy chuyển đổi số tại các doanh nghiệp	Phòng KT&HT	Các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn	
2	Thúc đẩy thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử của Việt Nam nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của huyện.	Phòng KT&HT	Phòng NN&PTNT; VH&TT; các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn	
V	NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI SỐ			
1	Phổ cập kiến thức, kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp từng bước hình thành công dân số	Phòng VH&TT; Phòng KT&HT	Các doanh nghiệp trên địa bàn	

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
-----	----------	----------------	-----------------	---------

VI NHIỆM VỤ CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG CÁC LĨNH VỰC				
1	Lĩnh vực y tế			
	Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đảm bảo tiếp nhận, vận hành các phần mềm ứng dụng trong việc quản lý, khám, chữa bệnh do tỉnh triển khai. Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, tiếp nhận, vận hành tốt hệ thống quản lý bệnh án điện tử (EMR) do tỉnh triển khai.	Trung tâm Y tế	Phòng Y tế; các Bệnh viện, phòng khám trên địa bàn	
2	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo			
	Thí điểm chuyển đổi số tại Trường THCS Cao Xá	Phòng GD&ĐT	Trường THCS TT Cao Thượng	
3	Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường			
	Chuẩn bị các điều kiện CSVC, thiết bị tiếp nhận, triển khai các trạm quan trắc môi trường tự động do tỉnh triển khai	Phòng TN&MT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	
4	Lĩnh vực Công nghiệp và thu hút đầu tư			
	Tiếp nhận, cung cấp số liệu trên phần mềm Báo cáo tình hình sức khỏe của doanh nghiệp trên địa bàn do tỉnh triển khai.	Phòng KT&HT	Các doanh nghiệp trên địa bàn	
5	Lĩnh vực Nông nghiệp			
	Phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng nông nghiệp số trong nền kinh tế	Phòng NN&PTNT	UBND các xã, TT	
	Hướng dẫn thiết lập hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản, sản phẩm đặc trưng của huyện; hỗ trợ đưa các sản phẩm lên sàn thương mại điện tử.	Phòng NN&PTNT	Phòng VH&TT, KT&HT; UBND các xã, TT; các hộ kinh doanh	
STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú

6	Lĩnh vực giao thông vận tải			
	Củng cố, bổ sung hệ thống camera giao thông, camera xử lý vi phạm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông	Công an huyện	Phòng KT&HT; UBND các xã, thị trấn	
7	Lĩnh vực Du lịch			
	Số hóa di tích lịch sử đã được xếp hạng trên địa bàn huyện. Cung cấp tư liệu, hình ảnh của các khu di tích lịch sử tiêu biểu của huyện lên Cổng du lịch thông minh tỉnh Bắc Giang	Phòng VH&TT	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	
8	Lĩnh vực Phát thanh, truyền thanh			
	Lựa chọn triển khai xây dựng Đài Truyền thanh xã Phúc Hòa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông	Phòng VH&TT	UBND xã Phúc Hòa	
9	Lĩnh vực Tư pháp và Tố tụng			
	Rà soát thống kê số lượng dữ liệu hộ tịch tại cấp huyện và cấp xã; thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch	Phòng Tư pháp	UBND các xã, thị trấn	
10	Lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng			
	Đẩy mạnh việc thanh toán số, thanh toán không tiền mặt, thanh toán điện tử tại các cửa hàng và các điểm giao dịch	Các doanh nghiệp viễn thông	Hệ thống các ngân hàng; các cơ sở kinh doanh trên địa bàn	